

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày: 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vòng

Bà Dương Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2019/TLST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2019/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang S, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1989 tại: Quảng Bình; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn ĐN 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L, sinh năm: 1947 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1949; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1992, con: Có 01 người con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do, năm 2018 học lái xe và làm nghề lái xe cho đến ngày phạm tội. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 28/10/2019 cho đến nay tại xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Bị hại: Anh Dương Hữu P, sinh năm: 1967 (Đã chết); địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày: 27/9/1971 (Vợ của bị hại); địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Vắng mặt.

2. Cháu Dương Minh N (là con đẻ của bị hại); sinh ngày 20/7/1992; địa chỉ: Thôn T, xã T, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Cháu Dương Thị Thùy L (là con đẻ của bị hại); sinh ngày 20/01/1996; địa chỉ: Thôn T, xã T, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Văn H, sinh ngày 18/3/1971; địa chỉ: Thôn T, xã T, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Cao Văn Đ, sinh ngày 12/10/1970; địa chỉ: Thôn T, xã T, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h20phút ngày 22/5/2019, Nguyễn Quang S điều khiển xe ô tô BKS 73C-090.48 lưu thông trên đường Phạm Văn Đ theo hướng từ đường T đến đường L. Khi đến ngã tư giao nhau với đường 23/8 thuộc Tổ dân phố D, phường Đ, TP.Đ, Quảng Bình đã đâm va với xe mô tô BKS: 73V1-9296 do anh Lê Văn H điều khiển chở anh Dương Hữu P đi theo hướng đường N đến đường C gây tai nạn. Hậu quả: Anh Lê Văn H và anh Dương Hữu P bị thương được cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 23/5/2019 anh P tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 104/TgT ngày 14/6/2019 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Anh Dương Hữu P tử vong do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực, chấn thương bụng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Phạm Văn Đ với đường 23/8, ở các vị trí ngã tư có đặt biển báo giao nhau với đường cùng cấp. Đường 23/8 được rải bê tông nhựa bằng phẳng, rộng 14,58m. Đường Phạm Văn Đ được rải bê tông nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách cố định rộng 4,85m, khoảng hở dải phân cách cố định rộng 50,55m, chiều rộng bên phải (tính theo hướng từ đường T đi đường L) rộng 9,28m.

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn theo hướng từ đường T đi đường L, lấy cột điện chiếu sáng số 42 (nằm giữa dải phân cách cố định đường P) làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải đường Phạm Văn Đ theo chiều khám nghiệm làm mép đường chuẩn, xác định các vị trí:

Vị trí đám mảnh vỡ (1): Đám mảnh vỡ không rõ hình dạng, kích thước (0,75x0,55)m. Tâm đám mảnh vỡ cách mép đường chuẩn 8m và cách điểm đầu dải phân cách cứng cố định phía đường T về hướng đường L (theo phương vuông góc mép đường chuẩn) là 29,6m; cách mép đường bên phải của đường 23/8 theo hướng

đi đường Nguyễn Văn C đến đường C (theo phương vuông góc mép đường chuẩn) là 2,85m.

Vị trí vết cà trượt để lại trên mặt đường (2): Vết cà trượt dạng liên nét, màu trắng sáng dài 8,0m, chiều hướng từ đường T đi đường L. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 7,22m và cách tâm đám mảnh vỡ số (1) về hướng đường L (theo phương vuông góc mép đường chuẩn) là 1,74m. Điểm cuối nằm dưới vị trí gác để chân trước bên trái xe mô tô BKS 73V1-9296 và cách mép đường chuẩn là 6,55m.

Vị trí vết máu (3): Vết máu không rõ hình dạng, màu nâu đỏ, kích thước (1,7x1)m. T vết máu cách mép đường chuẩn là 8,6m và cách điểm đầu vết cà trượt số 2 về hướng đường L (theo phương vuông góc mép đường chuẩn) là 6,2m.

Vị trí xe mô tô BKS 73V1-9296 (4): Xe mô tô nằm ngã nghiêng sang trái trên mặt đường, đầu xe quay về hướng đi đường Lê Lợi, đuôi xe quay về hướng đi đường T. Tâm trục bánh lốp sau cách mép đường chuẩn là 6,7m và cách tâm vết máu số 3 về hướng đường L (theo phương vuông góc mép đường chuẩn) là 1,15m. T trục bánh lốp trước cách mép đường chuẩn là 6,35m.

Vị trí xe ô tô BKS 73C-090.48 (5): Xe ô tô dừng đỗ trên đường, đầu xe quay về hướng đường L, đuôi xe quay về hướng đường T. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp sau bên phải cách mép đường chuẩn là 11,19m và cách điểm mốc về hướng đường L (theo phương vuông góc mép đường chuẩn) là 26,4m; cách điểm đầu dải phân cách cứng cố định phía đường đi đường L (theo phương vuông góc mép đường chuẩn) là 3,8m.

Kết luận giám định số: 545/GĐ - PC09 ngày 07/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình căn cứ dấu vết trên xe ô tô BKS 73C-090.48 và vết trên xe mô tô BKS 73V1-9296 kết luận: Đã xảy ra va chạm giữa xe ô tô BKS 73C - 090.48 với xe mô tô BKS 73V1 - 9296. Gương chiếu hậu bên trái, cụm công tắc phía sau tay lái bên trái, mặt ngoài phuộc trước trái, mặt ngoài bên trái lốp trước của xe mô tô BKS 73V1 - 9296 va chạm với phần dưới cửa bên phải cabin, mặt ngoài trục trước bên phải, mặt ngoài các bu long ở vành bánh trước bên phải, thanh dọc bên phải thùng hàng, ốp cao su đáy ngoài bu long thứ nhất bên phải thùng hàng (tính từ trước ra sau) của xe ô tô BKS 73C - 090.48 theo hướng từ phải sang trái so với trục chuyển động của xe ô tô.

Đối với anh Lê Văn H bị thương nhẹ do tai nạn giao thông nên không yêu cầu giám định.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ và trả lại cho Nguyễn Quang S 01 xe ô tô BKS 73C-090.48, 01 giấy chứng nhận kiểm định và 02 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô BKS 73C-090.48; Tạm giữ 01 xe mô tô BKS 73V1-9296 của ông Lê Văn H, 01 giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Quang S, 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 73V1- 9296 của ông Cao Văn Đ.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Quang S đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị L là vợ của anh Dương Hữu P 80.000.000 đồng và bồi thường cho anh Lê Văn H

10.000.000 đồng. Chị L và anh H không yêu cầu thêm về dân sự, và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số: 67/CT-VKSĐH - TA ngày 30 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Nguyễn Quang S ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đ để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Quang S đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử bị cáo đúng như toàn bộ nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo Nguyễn Quang S quá trình sinh sống tại địa phương là công dân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân số tiền 80.000.000 đồng và bồi thường cho anh Lê Văn H 10.000.000 đồng phía gia đình nạn nhân không yêu cầu về phần Dân sự, và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính, đây là các tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Quang S từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 - 36 tháng.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang S khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ công bố bản Cáo trạng Nguyễn Quang S đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội

dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện ô tô; kết luận giám định pháp y. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 22/5/2019 tại tổ dân phố D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Nguyễn Quang S điều khiển xe ô tô BKS 73C-090.48 trên đường giao nhau đồng cấp không có báo hiệu đi theo vòng xuyến không nhường đường cho xe mô tô BKS 73V1- 9296 do anh Lê Văn H điều khiển chở anh Dương Hữu P đi đến từ bên phải, gây tai nạn. Hậu quả: Anh Dương Hữu P bị tử vong sau khi được đưa đi cấp cứu. Hành vi của Nguyễn Quang S đã vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[3] Xét tính chất mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang S trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người dân. Bị cáo S có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được học luật giao thông đường bộ, được cơ quan chức năng cấp giấy phép lái xe theo quy định. Nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trên đường giao nhau đồng cấp không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, không nhường đường cho xe mô tô BKS 73V1-9296 do anh Lê Văn H điều khiển chở anh Dương Hữu P đi đến từ bên phải, gây tai nạn. Hậu quả: Anh Dương Hữu P bị tử vong sau khi được đưa đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Quang S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không có yêu cầu gì thêm, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Nên cần xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa

phương để bị cáo có điều kiện để lao động, chăm lo cho gia đình và phối hợp cùng địa phương giám sát, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Quang S đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng, và bồi thường cho anh Lê Văn H 10.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại chị Nguyễn Thị L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn H không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho ông Lê Văn H 01 xe mô tô BKS 73V1 - 9296; Số máy: VLFPD1P50FMH7A026004, Số khung RPDWCHEHY9A026004. Xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông và 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 73V1- 9296 mang tên Cao Mạnh H.

- Trả lại cho Nguyễn Quang S 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Quang S.

[8] Án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Quang S phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang S 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/11/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Quang S cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho ông Lê Văn H 01 xe mô tô BKS 73V1 - 9296; Số máy: VLFPD1P50FMH7A026004, Số khung RPDWCHEHY9A026004. Xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang S 01 giấy phép lái xe hạng C số/No: 440136008132 mang tên Nguyễn Quang S, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trả cho ông Lê Văn H 01 giấy đăng ký Mô tô, xe máy số 016753 mang tên Cao Mạnh H, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Quang S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/11/2019). Đối với đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ

